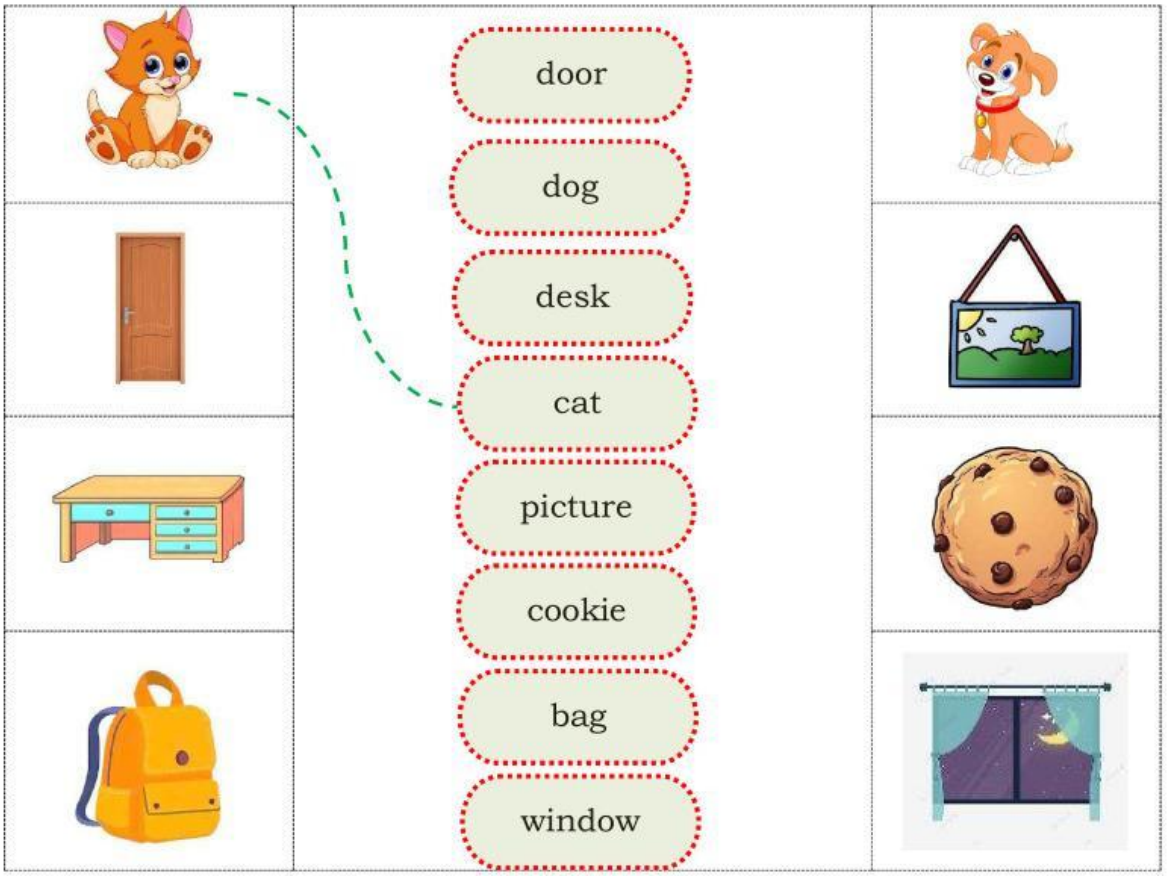
Ex 24: Circle the right letters.

1.		a	b	c	2.		c	b	f
3.		i	c	k	4.		b	e	d
5.		d	b	e	6.		h	w	d
7.		d	b	p	8.		d	b	e

Ex 25 : Read and match.



LIVEWORKSHEETS

EX 26: Leave one unnecessary letter and write.

1 

dog/g

.....dog.....

2 

dsesk

.....

3 

Pictsure

.....

4 

ckookie

.....

5 

ckat

.....

6 

Pencil caese

.....

7 

dboor

.....

8 

dbag

.....

9 

wmindow

.....

EX 27: Look and match.














LIVEWORKSHEETS

EX 28: **Write "this" or "that".**

	This is my cat.
	…….. is my ball.
	…….. is his car.
	…….. is your book.
	…….. is my pencil.
	…….. is her kite.
	…….. is his bag.
	…….. is her dog.

EX 29: Fill in the blanks.

That is	my	his	I	She
This is	your	her	He	It

Đó là: _ _ _ _ _ _ _ Của bạn: _ _ _ _ _ _ _ Tôi: _ _ _ _ _ _ _

Đây là: _ _ _ _ _ _ _ Của anh ấy: _ _ _ _ _ _ _ Anh ấy: _ _ _ _ _ _ _

Của tôi: _ _ _ _ _ _ _ Của cô ấy: _ _ _ _ _ _ _ Cô ấy: _ _ _ _ _ _ _

LIVEWORKSHEETS

Ex 30: Write in English. Viết câu bằng tiếng Anh

That is (đó là)	His (của anh ấy)	Her (của cô ấy)	My (của tôi)	Your (Của ban)

1/ Đó là thước của anh ta.	That is **his** ruler.
2/ Đó là cặp của anh ta.	.....
3/ Đó là sách của anh ta.	.....
4/ Đó là bút chì của cô ấy.	.....
5/ Đó là bút mực của cô ấy.	.....
6/ Đó là hộp bút của cô ấy.	.....
7/ đó là con chó của tôi.	.....
8/ Đó là con mèo của tôi.	.....
9/ Đó là xe đạp của bạn.	.....
10/ Đó là cục tẩy của bạn.	.....

EX 31: Read and match.

1. Của tôi	your	my	his
2. Của bạn	her	your	their
3. Của anh ấy	his	my	its
4. Của cô ấy	She	he	her
5. Đó là	That is	It is	This is
6. Đây là	She is	This is	They are
7. Nó là	It is	They are	We are

LIVEWORKSHEETS

8. Tôi, mình, tao	I	She	He

EX 32: Look and Match.

1. That is her cookie.	a.Đó là bánh của tôi.
2. That is his cookie.	b.Đó là bánh của anh ấy.
4. That is my cookie.	c.Đó là bánh của cô ấy.
6. That is your cookie.	d.Đó là bánh của bạn.

EX 33: Circle the correct word.

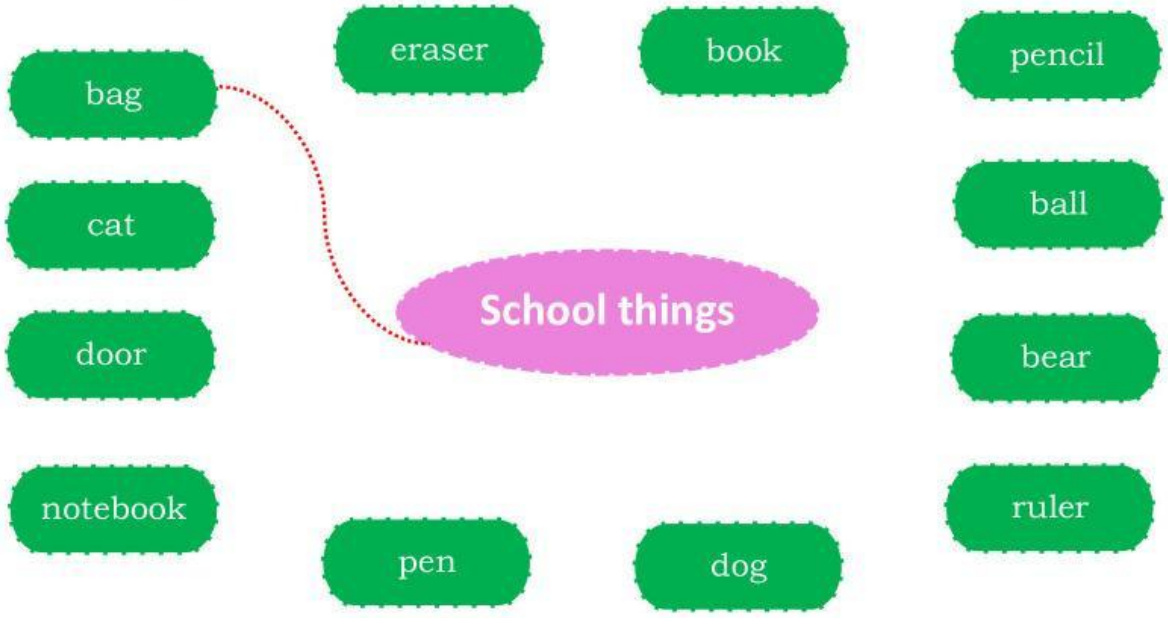
				
dog doll	car cat	door board	pencil cookie	door window

Ex 34: Write the word that begin with these letters.

	……Ant…….	……Annie….	…….	…….
	…….	…….	…….	…….
	…….	…….	…….	…….
	…….	…….	…….	…….

LIVEWORKSHEETS

Ex 35: **Match the words with the topic.**



Ex 36: **Read and choose the correct word.**

1. What …….. your name ?

a. is b. am c. are d. it

2. How ……. you ?

a. it b. is c. not d. are

3. My name ……. Rosy.

a. they b. what c. your d. is

4. That is …….. doll.

a. it b. he c. she d. my

5. What is your …… ? My name's Miss Jones.

a. my b. her c. name d. class

6. How ……. are you ? I'm three.

a. I b. old c. years d. many

LIVEWORKSHEETS